

Biểu mẫu số 01

**ƯỚC TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2022 VÀ  
NHU CẦU KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2023 CỦA NGÀNH Y TẾ HÒA BÌNH**

(Kèm theo Công văn số 2279/SYT-KHTC ngày 27 tháng 7 năm 2022 của Sở Y tế Hòa Bình)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Năm 2022			KH đầu tư trung hạn giai đoạn 2021- 2025	Dự kiến KH Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội	Nhu cầu kế hoạch năm 2023	Ghi chú
		Kế hoạch	Ước giải ngân từ 1/1/2022 đến 30/9/2022	Ước giải ngân từ 1/1/2022 đến 31/12/2022				
1	2	3	4	5	6	7	8	9
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>156.900</b>	<b>85.000</b>	<b>167.900</b>	<b>484.512</b>	<b>154.000</b>	<b>239.000</b>	
<b>I</b>	<b>Vốn ngân sách tỉnh</b>	<b>116.900</b>	<b>63.000</b>	<b>107.900</b>	<b>361.579</b>	<b>0</b>	<b>65.000</b>	
1	Vốn trong cân đối ngân sách tỉnh	116.900	63.000	107.900	361.579	0	65.000	
2	Vốn đầu tư trên cơ sở tăng thu nguồn vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương	0	0	0	0	0	0	
<b>II</b>	<b>Vốn ngân sách trung ương</b>	<b>40.000</b>	<b>22.000</b>	<b>60.000</b>	<b>122.933</b>	<b>154.000</b>	<b>174.000</b>	
a	Vốn trong nước	0	0	0	0	154.000	133.000	
b	Vốn nước ngoài (ODA)	40.000	22.000	60.000	122.933	0	41.000	

**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ NĂM 2022 VÀ NHU CẦU KẾ HOẠCH NĂM 2023  
ĐỐI VỚI DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN THUỘC KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025 NGUỒN VỐN CÁN ĐỐI NGÂN SÁCH TỈNH**

(Kèm theo Công văn số 2279/SIT-KHHC ngày 27 tháng 7 năm 2022 của Sở Y tế Hòa Bình)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư		Năm 2022										Đã bố trí vốn đến hết KH năm 2022	KH đầu tư trung hạn vốn ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025						Nhu cầu kế hoạch 2023				Ghi chú				
						Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	TMDT		Kế hoạch				Ước giải ngân từ 1/1/2022 đến 30/9/2022	Ước giải ngân từ 1/1/2022 đến 31/12/2022	Giai đoạn 2021-2025				Trong đó: đã giao kế hoạch các năm 2021, 2022			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn đầu tư cán đối ngân sách tỉnh										
							Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NST	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:					Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn đầu tư cán đối ngân sách tỉnh	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)		Trong đó: Vốn đầu tư cán đối ngân sách tỉnh	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn đầu tư cán đối ngân sách tỉnh		Trong đó:										
										Tổng số	Chi xây dựng cơ bản vốn tập trung	Nguồn thu sử dụng đất											Nguồn thu xã số	Tổng số	Thu hồi các khoản vốn ứng trước	Thanh toán nợ XDCB	Chẩn bị đầu tư						
																												Tổng số		Thu hồi các khoản vốn ứng trước	Thanh toán nợ XDCB	Chẩn bị đầu tư	
<b>TỔNG SỐ</b>																																	
<b>A. NGÀNH Y TẾ</b>																																	
<b>(1) Các dự án dự kiến hoàn thành năm 2022</b>																																	
<b>1</b> Dự án TTYT Kim Bôi																																	
<b>2</b> Dự án TTYT Đà Bắc																																	
<b>(2) Các dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2023</b>																																	
<b>1</b> Dự án đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cung ứng dịch vụ y tế huyện cơ sở																																	
<b>2</b> Dự án TTYT huyện Lạc Thủy																																	
<b>3</b> Dự án Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc-MP-TP																																	
<b>(4) Các dự án khởi công mới năm 2023</b>																																	
<b>1</b> Dự án xây dựng mới TTYT huyện Cao Phong																																	

Ghi chú: \* Để nghị các dự án ghi rõ dự kiến năm hoàn thành để cơ sở xác định số dự án hoàn thành trong các năm

**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ NĂM 2022 VÀ NHU CẦU KẾ HOẠCH NĂM 2023  
ĐỐI VỚI DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN THUỘC CHƯƠNG TRÌNH PHỤC HỒI VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG (VỐN TRONG NƯỚC)**

(Kèm theo Công văn số 2279/SYT-KHTC ngày 27 tháng 7 năm 2022 của Sở Y tế Hòa Bình)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư		Năm 2022								Đã bố trí vốn đến hết KH năm 2022		Dự kiến KH Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội				Nhu cầu kế hoạch 2023 cho nhiệm vụ, dự án từ nguồn vốn Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội		Ghi chú	
						Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Kế hoạch		Ước giải ngân từ 1/1/2022 đến 30/9/2022		Ước giải ngân từ 1/1/2022 đến 31/12/2022		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)										Trong đó: NSTW
							Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW	Tổng số	Trong đó: Chuẩn bị đầu tư		Tổng số	Trong đó: Chuẩn bị đầu tư	Tổng số	Trong đó: Chuẩn bị đầu tư						
						1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18		19
	<b>TỔNG SỐ</b>								0	0	0	0	0	0	0	0	0	154.000	5.400	21.000	5.400	133.000	0		
	<b>A NGÀNH Y TẾ</b>								0	0	0	0	0	0	0	0	0	154.000	5.400	21.000	5.400	133.000	0		
(1)	<b>Các dự án khởi công mới năm 2023</b>																								
1	Dự án đầu tư xây dựng công trình Nhà làm việc khối Y tế dự phòng, Nhà điều trị, các hạng mục phụ trợ và mua sắm trang thiết bị cho 03 trung tâm y tế huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Hòa Bình (TTYT thành phố, Yên Thủy, Lạc Sơn)	A	(TTYT thành phố, Yên Thủy, Lạc Sơn)		2022-2023	NQ 148/NQ-HĐND ngày 15/7/22												144.000	5.000	19.000	5.000	125.000		Số đã giao năm 2022 là số dự kiến đã đề xuất Bộ Y tế	
2	Dự án đầu tư, nâng cấp, cải tạo cơ sở vật chất và mua sắm trang thiết bị cho Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh (CDC) Hòa Bình	C	P- Tân Hòa- Thành phố Hòa Bình		2022-2023	NQ 148/NQ-HĐND ngày 15/7/22												10.000	400	2.000	400	8.000			

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ NĂM 2022 VÀ NHU CẦU KẾ HOẠCH NĂM 2023 VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG (VỐN NƯỚC NGOÀI)

(Kèm theo Công văn số 2279/SYT-KHTC ngày 27 tháng 7 năm 2022 của Sở Y tế Hòa Bình)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Mã dự án	Nhóm dự án	Nhà tài trợ	Ngày ký kết hiệp định	Ngày kết thúc Hiệp định	Quyết định đầu tư															Năm 2022										KH đầu tư trung hạn vốn NSTW giai đoạn 2021-2025										Năm của KH vốn NSTW năm 2023					Ghi chú
							Số quyết định	TMDT						Kế hoạch vốn NSTW			Ước giải ngân kế hoạch vốn NSTW năm 2022 từ 1/1/2022 đến 30/9/2022			Ước giải ngân kế hoạch vốn NSTW năm 2022 từ 1/1/2022 đến 31/12/2022			Giai đoạn 2021-2025			Trong đó: Đã giao các năm 2021, 2022				Năm của KH vốn NSTW năm 2023																	
								Trong đó:		Vốn nước ngoài (theo Hiệp định)				Tổng số	Trong đó:		Trong đó:		Trong đó:		Trong đó:			Trong đó:		Trong đó:		Trong đó:		Trong đó:																	
								Tổng số	Vốn đối ứng	Vốn nước ngoài (theo Hiệp định)		Vốn đối ứng	Vốn nước ngoài		Tổng số	Vốn đối ứng	Vốn nước ngoài	Tổng số	Vốn đối ứng	Vốn nước ngoài	Tổng số	Thu hồi các khoản vốn ứng trước	Chưa bị đầu tư	Vốn nước ngoài (vốn NSTW)	Tổng số	Thu hồi các khoản vốn ứng trước	Chưa bị đầu tư	Vốn nước ngoài (vốn NSTW)	Tổng số	Thu hồi các khoản vốn ứng trước	Chưa bị đầu tư	Vốn nước ngoài (vốn NSTW)															
										Tính bằng nguyên tệ	Quy đổi ra tiền Việt			Dựa vào cân đối NSTW																			Vay lại														
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40								
	<b>TỔNG SỐ</b>														40.000	0	40.000	22.000	0	22.000	68.000	0	68.000	257.167	0	0	0	122.933	50.000	0	0	0	50.000	41.000	0	0	0	41.000									
A	VỐN NƯỚC NGOÀI GIẢI NGÂN THEO CƠ CHẾ TẠI CHỖ TRONG NƯỚC														40.000	0	40.000	22.000	0	22.000	68.000	0	68.000	257.167	0	0	0	122.933	50.000	0	0	0	50.000	41.000	0	0	0	41.000									
I	Danh mục dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2023																																														
(1)	Dự án đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cung ứng dịch vụ y tế huyện Lạc Sơn	6439-VN		WB	10/11/2020	2024	654/914/2019, 265/116/2020	258.617	52.279	0	9.080.000	206.338	123.803	82.535	40.000	0	40.000	22.000	0	22.000	68.000	0	68.000	257.167	0	0	0	122.933	50.000	0	0	0	50.000	41.000	0	0	0	41.000									